

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 580/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 16 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; Kế hoạch hành động số 45-KH/TU ngày 14/12/2017 của Tỉnh ủy Phú Thọ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 45-KH/TU ngày 14/12/2017 của Tỉnh ủy Phú Thọ về Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII) về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW và Kế hoạch hành động của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục

đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Minh Châu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA UBND TỈNH PHÚ THỌ

Thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; Kế hoạch hành động số 45-KH/TU ngày 14/12/2017 của Tỉnh ủy Phú Thọ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

(Ban hành kèm theo Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh Phú Thọ)

Thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 19-NQ/TW), Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ; Kế hoạch hành động số 45-KH/TU ngày 14/12/2017 của Tỉnh ủy Phú Thọ. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW với những nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW và tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động các ngành, các cấp, các đơn vị sự nghiệp và toàn xã hội trong việc đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu cụ thể để UBND tỉnh và các sở, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị (sau đây gọi tắt là sở, ngành, địa phương) tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 19-NQ/TW; Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ.

3. Phân đầu đạt các chỉ tiêu cụ thể:

- Đến năm 2021: Giảm tối thiểu bình quân cả tỉnh 10% đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015; có 10% đơn vị tự chủ tài chính, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà

nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2011 - 2015; hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công và hoàn thành cơ bản việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ các bệnh viện và trường học).

- Đến năm 2025 tiếp tục giảm tối thiểu bình quân cả tỉnh 10% đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021; chấm dứt hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập; có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ tài chính, 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện hoàn thành chuyển đổi thành công ty cổ phần; giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016 - 2020.

- Đến năm 2030 chỉ còn các đơn vị sự nghiệp công lập phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ quản lý nhà nước và các đơn vị cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025; giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021- 2025.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

a) Các sở, ngành, địa phương tổ chức tuyên truyền mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập đến đội ngũ lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc, hoàn thành trong quý II năm 2018.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Phú Thọ và các sở, ngành, địa phương làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo đồng thuận xã hội, các ngành, các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập

a) Các sở, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện:

- Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ngành, địa phương nhằm giảm mạnh đầu mối, giảm tổ chức bên trong của đơn vị, nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, trong đó xác định chỉ tiêu giảm đầu mối đơn vị sự nghiệp công lập cho từng năm theo nguyên tắc: (1) một đơn vị sự nghiệp công lập có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại; (2) cơ cấu lại hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động không hiệu quả hoặc không đáp ứng đủ tiêu chí, điều kiện thành lập; (3) đẩy mạnh xã hội hóa, chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ các bệnh viện và trường học); (4) trường hợp cần thiết phải thành lập mới đơn vị sự nghiệp công

lập, thì đơn vị đó phải tự bảo đảm toàn bộ về tài chính (trừ trường hợp phải thành lập mới để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu).

(Hoàn thành trong quý I năm 2019).

Bảo đảm đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% (bình quân mỗi năm giảm tối thiểu 2,5%) đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2015; đến năm 2025, giảm tối thiểu 10% (bình quân mỗi năm giảm tối thiểu 2%) đơn vị sự nghiệp công lập so với năm 2021.

- Chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện thành công ty cổ phần (trừ các bệnh viện và trường học), nhất là đơn vị sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác.

(Thực hiện từ năm 2019 và hoàn thành vào quý IV năm 2021).

b) Các sở, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh

- Đối với lĩnh vực giáo dục mầm non, phổ thông: Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non, phổ thông gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, hình thành trường phổ thông nhiều cấp học (tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của mỗi địa phương, địa bàn cụ thể. Rà soát, sắp xếp, điều chỉnh hợp lý quy mô lớp học; thu gọn các điểm trường, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế của vùng, miền, địa phương.

(Thực hiện từ năm 2018, hoàn thành trong quý II năm 2020).

- Đối với lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp: Rà soát, sáp nhập trường trung cấp vào trường cao đẳng; giải thể các trường trung cấp, cao đẳng hoạt động không hiệu quả, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn cấp tỉnh theo hướng về cơ bản chỉ còn một đầu mối đào tạo nghề công lập.

(Hoàn thành trong quý IV năm 2019).

- Đối với lĩnh vực y tế: Điều chỉnh, sắp xếp lại các bệnh viện bảo đảm mọi người dân đều có thể tiếp cận thuận lợi về mặt địa lý; nghiên cứu, sắp xếp lại các trạm y tế xã theo hướng nơi đã có cơ sở y tế trên địa bàn cấp xã thì có thể không thành lập trạm y tế xã.

(Hoàn thành trong quý I năm 2020).

Hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị làm nhiệm vụ y tế dự phòng cấp tỉnh thành Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh trên cơ sở sáp nhập các tổ chức, đơn vị có cùng chức năng, nhiệm vụ và hoạt động lồng ghép.

(Hoàn thành trong năm 2020).

- Đối với lĩnh vực khoa học và công nghệ; Rà soát, sắp xếp lại các tổ chức khoa học và công nghệ thuộc địa phương quản lý nhằm giảm mạnh đầu mối; sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở khoa học và công nghệ theo hướng về cơ bản chỉ có một đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở trên cơ sở các tiêu chí phân loại, điều kiện.

Nghiên cứu chuyển một số tổ chức khoa học và công nghệ công lập hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu cơ bản về trực thuộc Trường đại học Hùng Vương để thúc đẩy gắn kết giữa nghiên cứu với đào tạo.

(Thực hiện từ năm 2018, hoàn thành trong quý IV năm 2019).

- Đối với lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao: Rà soát, sắp xếp lại các đơn vị nghệ thuật biểu diễn công lập theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả; duy trì đơn vị nghệ thuật truyền thống tiêu biểu theo hướng tinh chỉ có một đoàn nghệ thuật công lập; sáp nhập các trung tâm có chức năng, nhiệm vụ tương đồng thuộc sở văn hóa, thể thao và du lịch thành một đầu mối; kiện toàn, củng cố thư viện công cộng cấp huyện.

(Hoàn thành trong quý III năm 2019).

- Đối với lĩnh vực thông tin và truyền thông: Rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, nâng cao năng lực hoạt động để đáp ứng yêu cầu phục vụ quản lý nhà nước. Về cơ bản, chỉ nên tổ chức một đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

(Thực hiện xong trong năm 2018).

- Về lĩnh vực bảo trợ xã hội: Sáp nhập 02 cơ sở điều trị nghiện ma túy theo hướng trên địa bàn tỉnh chỉ có 01 cơ sở điều trị nghiện ma túy. Đề xuất với Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội bàn giao cơ sở điều trị bệnh cho người tâm thần về tỉnh, sáp nhập với cơ sở điều trị bệnh cho người tâm thần của tỉnh theo hướng trên địa bàn tỉnh chỉ có 01 cơ sở điều trị bệnh cho người tâm thần. Tổ chức lại các cơ sở trợ giúp xã hội theo hướng hỗ trợ chăm sóc phục hồi chức năng, trợ giúp các nhóm đối tượng dựa vào cộng đồng. Hợp nhất các trung tâm bảo trợ đa chức năng.

(Thực hiện từ năm 2018, hoàn thành trong quý IV năm 2019).

- Đối với lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; sắp xếp lại, giảm mạnh đầu mối và nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp; hợp nhất trạm thú y, trạm bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông cấp huyện thành Trung tâm dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và chuyển một số chức năng, nhiệm vụ về quản lý nhà nước ở các đơn vị này về Phòng Nông nghiệp (hoặc Phòng Kinh tế) cấp huyện. Rà soát, sắp xếp lại, kiện toàn các ban quản lý rừng phòng hộ theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

(Thực hiện từ năm 2018, hoàn thành trong năm 2019).

3. Quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Trên cơ sở các quy định của Trung ương, đổi mới cơ chế xác định và giao biên chế theo hướng quản lý, giám sát chặt chẽ biên chế của các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ hoặc một phần chi thường xuyên. Thực hiện chế độ hợp đồng viên chức có thời hạn đối với những trường hợp tuyển dụng mới (trừ các đơn vị sự nghiệp công lập ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn). Thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân loại viên chức hằng năm theo quy định hiện hành để đưa ra khỏi đội ngũ những người 2 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ.

- Tổ chức phân loại viên chức theo vị trí việc làm và sắp xếp, bố trí lại cơ cấu viên chức theo hướng vị trí chuyên môn, nghiệp vụ chiếm tỉ lệ ít nhất 65%. Xây dựng

kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ, bố trí, sử dụng hợp lý, hiệu quả đội ngũ này. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế đối với các chức danh kế toán, nhân viên tại các trường và các chức danh lái xe, bảo vệ, nhân viên phục vụ trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tạm thời giữ nguyên số lượng lãnh đạo cấp phó hiện tại, ở các đơn vị sự nghiệp công lập. Trong thời gian thực hiện sắp xếp lại, số lượng cấp phó của các đơn vị sự nghiệp công lập do sáp nhập, hợp nhất có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời phải có giải pháp điều chuyển, sắp xếp lại số lượng cấp phó trong thời hạn tối đa 3 năm kể từ ngày sáp nhập, hợp nhất. Trường hợp điều chuyển giữ chức vụ thấp hơn thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn bổ nhiệm.

- Thực hiện các quy định của Chính phủ về đổi mới cơ chế, phương thức tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (bao gồm cả cán bộ quản lý). Thu hút nhân tài, thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện đào tạo lại, hỗ trợ thích hợp đối với viên chức và người lao động dôi dư do sáp nhập, giải thể hoặc chuyển thành đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

- Trên cơ sở quy định của các bộ ngành Trung ương về ban hành định mức biên chế sự nghiệp (số lượng người làm việc) của các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành, lĩnh vực quản lý, rà soát để quyết định thực hiện chủ trương tinh giản biên chế.

(Hoàn thành trong quý I/2019)

4. Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công

- Thực hiện chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang công ty cổ phần.

- Đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hóa, trước hết là các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở y tế, ở các địa bàn có khả năng xã hội hóa cao. Có chính sách thí điểm đổi mới theo lộ trình, đẩy mạnh xã hội hóa các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông ở các địa bàn có khả năng xã hội hóa để mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu của xã hội, nhất là đối với thành phố, thị xã và thị trấn.

- Thực hiện chuyển đổi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hạch toán như doanh nghiệp, kiên quyết chuyển sang cơ chế tự bảo đảm hoàn toàn về tài chính đối với nhóm các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hóa cao trên cơ sở Nhà nước thực hiện lộ trình bảo đảm kinh phí hoạt động có thời hạn.

- Khuyến khích thành lập các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ.

- Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp theo hướng để doanh nghiệp được tham gia giáo dục nghề nghiệp theo hình thức đặt hàng của Nhà nước và của doanh nghiệp khác; được tham gia xây dựng danh mục ngành,

ngành đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo, đào tạo tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp và đánh giá kết quả học tập của học sinh, sinh viên.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế kết hợp công - tư về nhân lực và thương hiệu trong lĩnh vực y tế; xây dựng cơ chế hợp tác đầu tư giữa bệnh viện công và bệnh viện tư; giữa các bệnh viện công. Minh bạch hóa các hoạt động liên doanh, liên kết, hợp tác công - tư, nhất là ở các đơn vị thuộc lĩnh vực do Nhà nước cấp phép hoạt động; bảo toàn và phát triển vốn, tài sản nhà nước.

5. Nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập

- Đổi mới phương thức quản lý nâng cao năng lực quản trị đơn vị, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

- Rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong từng đơn vị theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến, áp dụng các tiêu chuẩn, chuẩn mực quản trị quốc tế.

- Nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản công của đơn vị. Ban hành quy chế quản lý tài chính, tài sản công, xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân, nhất là người đứng đầu. Hoàn thiện chế độ kế toán, thực hiện chế độ kiểm toán, giám sát, bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Áp dụng mô hình quản trị đối với các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư như mô hình quản trị doanh nghiệp. Nghiên cứu có giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả cơ chế hội đồng trường trong các trường đại học, cao đẳng theo hướng hội đồng trường là cơ quan thực quyền cao nhất của trường; bí thư đảng ủy kiêm chủ tịch hội đồng trường.

6. Hoàn thiện cơ chế tài chính

- Có cơ chế tài chính phù hợp để huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công, nhất là cho y tế và giáo dục, kể cả hình thức hợp tác công - tư, liên doanh, liên kết.

- Phân định rõ hoạt động thực hiện nhiệm vụ chính trị do Nhà nước giao với hoạt động kinh doanh dịch vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng và hoàn thiện các danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo nguyên tắc: Đối với các dịch vụ thiết yếu thì tinh bảo đảm kinh phí; đối với các dịch vụ cơ bản thì tinh hỗ trợ kinh phí để thực hiện; đối với các dịch vụ mang tính đặc thù của một số ngành, lĩnh vực thì thực hiện theo cơ chế đặt hàng hoặc đấu thầu để tạo điều kiện cho các cơ sở ngoài công lập cùng tham gia; đối với các dịch vụ khác thì đẩy mạnh thực hiện theo cơ chế xã hội hóa, huy động sự tham gia cung ứng của các thành phần kinh tế.

- Đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi từ phí sang thực hiện giá dịch vụ sự nghiệp công theo hướng Nhà nước quy định khung giá dịch vụ, từng bước tính đủ các chi phí đối với các dịch vụ cơ bản, thiết yếu, đồng thời cần gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp

cho người nghèo, đối tượng chính sách. Đối với giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước, giao quyền tự chủ cho các đơn vị cung ứng dịch vụ tự quyết định theo nguyên tắc bảo đảm bù đắp chi phí và có tích lũy.

- Đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước. Ngân sách nhà nước bảo đảm đầu tư cho các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu (giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; y tế dự phòng, y tế cơ sở, khám, chữa các bệnh phong, lao, tâm thần; nghiên cứu khoa học cơ bản; văn hóa, nghệ thuật dân gian truyền thống, đào tạo huấn luyện vận động viên, huấn luyện viên thể thao của tỉnh; bảo trợ xã hội và chăm sóc người có công,...) và đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người.

- Phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập theo mức độ tự chủ khác nhau về tài chính. Đối với các đơn vị đã tự chủ về tài chính, được trả lương theo kết quả hoạt động. Đối với các đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, thực hiện trả lương theo ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp theo quy định hiện hành; đối với phần tăng thu, tiết kiệm chi, được trích lập các quỹ bổ sung thu nhập và phát triển hoạt động sự nghiệp. Các đơn vị được giao tự chủ tài chính ổn định từ 3 đến 5 năm theo phương án thu chi tài chính được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đối với các đơn vị được Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động, cần đẩy mạnh thực hiện cơ chế khoán chi.

- Dành nguồn kinh phí nhất định để giải quyết chính sách đối với những người dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện tinh giản biên chế. Đối với viên chức làm việc trong đơn vị tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên, kinh phí lấy từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị. Đối với công chức, viên chức làm việc trong đơn vị do ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần hoặc bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động thì lấy từ nguồn kinh phí hoạt động của đơn vị. Trường hợp kinh phí của đơn vị không đủ thì ngân sách tỉnh hỗ trợ bổ sung theo quy định hiện hành về phân cấp ngân sách.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Đẩy mạnh việc phân cấp, giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước đối với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

- Rà soát, hoàn thiện quy hoạch định hướng mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và từng địa phương; chuyển từ quy hoạch theo đơn vị hành chính sang quy hoạch theo ngành, lĩnh vực, nhu cầu của xã hội và thị trường.

- Tăng cường thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, điều hành đơn vị sự nghiệp công lập, cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu. Lấy kết quả thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế hằng năm là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại kết quả công tác của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính các cấp trong quản lý ngân sách nhà

nước chi cho lĩnh vực sự nghiệp, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, tránh chồng chéo, lãng phí. Quy định rõ quyền hạn gắn với trách nhiệm người đứng đầu các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, đặc biệt là người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cố tình né tránh hoặc không thực hiện nhiệm vụ được giao đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Hình thành các tổ chức kiểm định, đánh giá độc lập về chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo ngành, lĩnh vực.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị theo chức năng, thẩm quyền, nhiệm vụ được giao chỉ đạo xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ; Kế hoạch hành động số 45-KH/TU ngày 14/12/2017 của Tỉnh ủy Phú Thọ và Kế hoạch hành động này của UBND tỉnh trong tháng 4 năm 2018; tổ chức thực hiện kế hoạch hành động của sở, ngành, địa phương; định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm báo cáo tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Sở Nội vụ

Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động; định kỳ hàng năm tổng hợp tiến độ triển khai, báo cáo và kiến nghị UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch hành động; bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của Ban Chấp hành Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh để thực hiện việc báo cáo theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung, các sở, ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Minh Châu

PHỤ LỤC
DANH MỤC ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ
(Kèm theo Kế hoạch hành động của UBND tỉnh tại Quyết định số 580/QĐ-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của UBND tỉnh Phú Thọ)

TT	Tên đề án, nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cấp trình	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
I Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập						
1	Đề án sắp xếp, tổ chức lại các trường mầm non; các trường phổ thông, hình thành trường phổ thông nhiều cấp học.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan liên quan, UBND cấp huyện	UBND tỉnh	Đề án	Quý I/2020
2	Đề án sáp nhập, hợp nhất hoặc giải thể các trường trung cấp, cao đẳng	Các sở: GD&ĐT; LĐT&XH; VH&TT&DL; NN&PTNT; các trường CĐ	Sở Nội vụ	UBND tỉnh	Đề án	Năm 2018 và 2019
3	Đề án hợp nhất trạm thú y, trạm bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông cấp huyện thành Trung tâm dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	Sở NN&PTNT	- Sở Nội vụ - UBND cấp huyện.	UBND tỉnh	Đề án	Năm 2019
4	Đề án sắp xếp, tổ chức lại hệ thống các cơ sở cai nghiện	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Nội vụ, các cơ quan liên quan	UBND tỉnh	Đề án	Quý IV/2019
5	Đề án sắp xếp, tổ chức lại các trung tâm bảo trợ đa chức năng	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Nội vụ, các cơ quan liên quan	UBND tỉnh	Đề án	Quý IV/2019
6	Đề án sáp nhập các đơn vị làm nhiệm vụ y tế dự phòng vào Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.	Sở Y tế	Sở Nội vụ, các cơ quan liên quan	UBND tỉnh	Quyết định	Năm 2019
7	Đề án nghiên cứu chuyển một số tổ chức nghiên cứu khoa học và công nghệ về trường Đại học Hùng Vương	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan liên quan	UBND tỉnh	Đề án	Quý IV/2019
8	Đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ngành, địa phương	Sở, ngành, địa phương	Các cơ quan liên quan	UBND tỉnh	Đề án Quyết định	Năm 2018/2019
II Quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực						
1	Xây dựng chính sách thu hút đội ngũ viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ giỏi vào làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	UBND tỉnh	Đề án	Năm 2018-2019
2	Nghiên cứu, đề xuất việc thí điểm việc thi tuyển giám đốc, phó giám đốc tại các đơn vị sự nghiệp công lập.	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	UBND tỉnh	Đề án	Năm 2019, 2020
3	Hoàn thiện Đề án tinh giản	Các sở, ngành,	Các cơ quan	UBND tỉnh	Đề án	Quý I/2019

	biên chế của các sở, ngành, địa phương	địa phương	liên quan			
III	Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công					
1	Đề án xã hội hóa các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông nơi có đủ điều kiện	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan liên quan	UBND tỉnh	Đề án	Quý III năm 2020
2	Đổi mới cơ chế phân bổ nguồn lực, quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Tài chính	Các cơ quan liên quan	UBND tỉnh	Đề án	Quý I/2020
IV	Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước					
1	Quy định trách nhiệm, cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, điều hành đơn vị sự nghiệp công lập	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	UBND tỉnh	Quyết định	Quý III/2019
2	Ban hành tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và chất lượng dịch vụ của đơn vị sự nghiệp công lập	Các sở, ngành; UBND cấp huyện	Các cơ quan liên quan		Quyết định	Quý IV/2019
3	Phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập theo mức độ tự chủ khác nhau về tài chính	Sở Tài chính	Các cơ quan liên quan	UBND tỉnh	Quyết định	Quý IV/2019

